

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-PT
Ngày 23-8-2017
“V/v tranh chấp về mức cấp dưỡng
nuôi con và thời điểm cấp dưỡng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị: Ông Đỗ Hoàng Sâm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2017/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp về mức cấp dưỡng nuôi con và thời điểm cấp dưỡng”.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 06/2017/HNGĐ-ST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/ 2017/QĐ-PT ngày 24 tháng 7 năm 2017 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 01 /2017/QĐ-PT ngày 04/8/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 06/2017/HNGĐ-ST ngày 30

tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị thì nội dung vụ án như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2017, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải vào các ngày 09/3/2017, 26/4/2017 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Văn M trình bày:

Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Hoài L tự nguyện đăng ký kết hôn tại thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2015. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên không thể chung sống và đã sống ly thân. Nhận thấy tình cảm không còn và mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, anh M yêu cầu tòa án giải quyết được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hoài L.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức Tuệ N, sinh ngày 01/01/2016. Khi ly hôn anh Nguyễn Văn M có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 01/03/2017 và ngày 03/04/2017; biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải vào các ngày 09/3/2017, 26/4/2017 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn chị Nguyễn Thị Hoài L trình bày:

Chị L và anh M kết hôn, sau một thời gian chung sống có mâu thuẫn như trình bày của anh M nên chị L đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Đức Tuệ N, sinh ngày 01/01/2016. Chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/01/2016 đến khi con đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản án sơ thẩm số: 06/2017/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị đã áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5, điểm đ khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn

M và chị Nguyễn Thị Hoài L.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức Tuệ N, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Hoài L trực tiếp nuôi. Buộc anh Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/tháng), kể từ tháng 02 năm 2017 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí DSST và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 09/6/2017, anh Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo một phần bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 06/2017/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị với nội dung như sau:

- Về phần cấp dưỡng nuôi con: Anh M hiện đang lái xe hợp đồng tại thành phố Đà Nẵng với mức thu nhập là 3.976.672 đồng/1tháng chưa trừ đóng bảo hiểm xã hội và các khoản khác. Thực tế anh M nhận lương hàng tháng là 3.100.000 đồng. Vì vậy, kính mong Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm mức cấp dưỡng hàng tháng từ 1.500.000 đồng xuống còn 1.000.000/tháng, để bản thân đảm bảo đủ điều kiện sinh sống.

- Về thời điểm cấp dưỡng: Trong quá trình sống ly thân anh M vẫn có trách nhiệm và nghĩa vụ nuôi con nhưng Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị xử buộc anh phải cấp dưỡng từ ngày 27/2/2017 (Tức là kể từ ngày nộp đơn ly hôn) là không đúng. Vì vậy, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xác định lại thời điểm cấp dưỡng khi có quyết định của Tòa án giao con cho ai nuôi thì người không nuôi mới có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng trị tại phiên tòa: Trong qua trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán thành viên và Thư ký phiên tòa chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng khác thực hiện đầy đủ, đúng quy định đảm bảo quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Văn M về mức cấp dưỡng nuôi con: Thực tế lương anh M nhận chỉ là 3.100.625 đồng/tháng, Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh M đóng góp 1.500.000 đồng/ tháng gần một nửa thu nhập là không phù hợp với thực tế và mặt bằng chung, việc nuôi con còn có trách nhiệm của chị L. Về thời gian cấp dưỡng tòa án cấp sơ thẩm buộc anh M phải cấp dưỡng nuôi con từ khi viết đơn xin ly hôn khi chưa giao con cho chị L nuôi là không có

cơ sở mà phải tính từ ngày tòa án xử giao con cho ai nuôi, người không trực tiếp nuôi mới có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn M về mức cấp dưỡng nuôi con từ 1.000.000 đồng/tháng đến 1.200.000đồng/tháng và thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn M, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Trên cơ sở mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Hoài L là không thể khắc phục được (Mặc dù đã được hòa giải đoàn tụ nhiều lần); Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình Tòa án cấp sơ thẩm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Hoài L là đúng quy định của pháp luật. Các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn M về mức cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống với nhau anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Hoài L có 01 con chung là Nguyễn Đức Tuệ N, sinh ngày 01/01/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm cháu N chưa đủ 36 tháng tuổi. Căn cứ vào khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Nguyễn Đức Tuệ N cho chị L trực tiếp nuôi là phù hợp quy định của pháp luật. Anh M không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên mức cấp dưỡng nuôi con phải trên cơ sở thu nhập của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu của người được chăm sóc. Anh M kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào đơn xác nhận tiền lương của anh M hiện là nhân viên lái xe theo hợp đồng 68 và có mức thu nhập là 3.967.672 đồng/tháng nhưng chưa tính trừ đi các khoản như đóng Bảo hiểm xã hội và tiền thuê nhà trọ và một số chi phí khác mà buộc anh M phải cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng là cao so với mức thu nhập của anh. Ngày 31/5/2017, anh M có đơn xin xác nhận (Mức lương cơ bản theo hệ số: 2.05; Lương chính: 2.480.500 đồng; Phụ cấp công vụ: 620.125 đồng; Tổng lương cơ bản hệ số 1 là 3.100.625 đồng/tháng). Ngoài đơn xác nhận mức lương ngày 31/5/2017 trên, thì hiện tại chưa có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh anh M có thu nhập khác. Hội đồng xét xử thấy với mức lương như vậy, anh M phải trang trải, chi tiêu cho cuộc sống của mình ở thành phố Đà Nẵng nơi có mức chi phí sinh hoạt cao, thì mức cấp

dưỡng 1.500.000 đồng/tháng là cao so với mức lương cơ bản mà anh M được hưởng. Mặt khác, Chị L được nhận chăm sóc cháu N, mà nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng con sau khi ly hôn là trách nhiệm của cả vợ chồng, nên việc anh M cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng là đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho cháu ở độ tuổi này tại địa bàn huyện H. Vì vậy, anh M có đơn kháng cáo xin giảm mức cấp dưỡng cho cháu N hàng tháng từ 1.500.000 đồng/tháng xuống còn 1.000.000 đồng/tháng là phù hợp với thực tế thu nhập của anh M theo quy định tại điều 116 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về thời điểm cấp dưỡng: Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh Nguyễn Văn M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng từ tháng 2/2017 (Tức là kể từ ngày anh M nộp đơn khởi kiện) cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi là không phù hợp. Vì thời gian từ ngày nộp đơn 27/2/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2017 Tòa án chưa giao cháu N cho anh M hay chị L nuôi mà buộc anh M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng từ ngày nộp đơn là không đúng. Trong đơn kháng cáo ngày 09/6/2017, anh M không kháng cáo việc giao con cho chị L nuôi nên vấn đề này trong bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, việc cấp dưỡng được xác định từ ngày Tòa án sơ thẩm quyết định giao con cho chị L và kèm theo phát sinh nghĩa vụ cấp dưỡng của anh M cho cháu N. Như vậy, anh M yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại thời điểm cấp dưỡng cho cháu N kể từ ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2017 là có cơ sở.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn Văn M và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Sửa án sơ thẩm: Buộc anh M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N với số tiền 1.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 30/5/2017 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 148 của BLTTDS và khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, anh M không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 5 Điều 28, khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Sửa án sơ thẩm:

1. Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn M. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu

Nguyễn Đức Tuệ N, sinh ngày 01/01/2016 với số tiền là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng); về thời điểm cấp dưỡng nuôi con: Kể từ ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2017 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

2. Về án phí: Trả lại cho anh Nguyễn Văn M 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0006910 ngày 13/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Trị).

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Dương sự;
- UBND thị trấn K;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Phòng KTNV;
- Tổ HCTP;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Tân

